

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2017/QĐ-UBND

An Giang, ngày 28 tháng 02 năm 2017

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều chỉnh nội dung quy định của một số thủ tục liên quan đến  
quy trình tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp  
trên địa bàn tỉnh An Giang**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 được Quốc Hội khóa XIII thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13;*

*Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công thương quy định nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực;*

*Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ Công thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công thương tại Tờ trình số 249/TTr-SCT ngày 15 tháng 02 năm 2017.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Điều 5 của Quy trình Tiếp cận điện năng được ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2016 như sau:

### **"Điều 5. Trình tự thực hiện thủ tục xác nhận sự phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh**

1. Đối với các công trình trạm biến áp trung áp có tổng dung lượng từ 2.000 kVA trở xuống:

a) Không thực hiện thủ tục xác nhận phù hợp với Quy hoạch phát triển Điện lực tỉnh đối với các công trình trạm biến áp trung áp có tổng dung lượng từ 2.000 kVA trở xuống.

b) Căn cứ vào khả năng đáp ứng của lưới điện khu vực, Công ty Điện lực An Giang thực hiện đấu nối vào lưới điện trung áp và gửi văn bản thỏa thuận đấu nối đến Sở Công Thương tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Đối với các công trình trạm biến áp trung áp có tổng dung lượng lớn hơn 2.000 kVA:

a) Đối với trường hợp dự án, công trình đã được ghi trong danh mục của Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh: Chủ đầu tư các dự án gửi trực tiếp (hoặc qua đường bưu điện) văn bản đề nghị xác nhận phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh (theo mẫu tại Phụ lục 01 kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND) đến Sở Công Thương.

Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Chủ đầu tư, Sở Công Thương có văn bản xác nhận sự phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh.

b) Đối với trường hợp dự án, công trình chưa được ghi trong danh mục của Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh: Chủ đầu tư các dự án tổ chức lập hồ sơ điều chỉnh quy hoạch và gửi trực tiếp (hoặc qua đường bưu điện) đến Sở Công Thương thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Hồ sơ gồm:

- Tờ trình đề nghị điều chỉnh, bổ sung quy hoạch của Chủ đầu tư.
- 05 bộ Báo cáo điều chỉnh Hợp phần quy hoạch.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm hoàn thành thẩm định hồ sơ điều chỉnh Hợp phần quy hoạch trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt."

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 3 năm 2017.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Giám đốc Công ty Điện lực An Giang, Công ty cổ phần Điện - Nước An Giang, Thủ trưởng các sở, Ban, Ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- TT. TU, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Nung**